Câu 1.

Câu nào dưới đây sử dụng sai dấu câu?

A. Cầu thủ nào vừa ghi bàn thắng.

B. Tớ tin một ngày nào đó bạn sẽ đạt được ước mơ của mình.

C. Bạn học sinh nào cũng quý mến thầy Đức.

D. Hôm nào bạn Minh cũng dậy sớm quét sân.

Câu 2.

Câu nào dưới đây sử dụng biện pháp so sánh?

A. Bầu trời mùa thu mới trong xanh làm sao!

B. Cơn mưa rào khiến con đường bị ngập.

C. Dòng sông uốn lượn mềm mại như dải lụa.

D. Vầng trăng sáng vằng vặc trên bầu trời.

Câu 3.

Đáp án nào dưới đây chỉ gồm các từ chỉ đặc điểm?

A. chót vót, lảnh lót, tuyệt vời

B. thô ráp, chai sần, bàn tay

C. ngay ngắn, sắp xếp, gọn gàng

D. nhẹ nhàng, thon thả, miêu tả

Câu 4.

Câu nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

A. Trong vườn, các cành cây đều lấm tấm mầm xanh.

B. Khi mùa lũ đến, nước sông, suối đều chuyển màu đục.

C. Con suối trảy qua bản bốn mùa nước trong vắt.

D. Mỗi mùa hè tới, hoa bằng lăng nở tím biếc trên sân trường.

Câu 5.

Bức tranh dưới đây thích hợp để minh hoạ cho câu thơ nào?

A group of buffalo grazing in a field

Description automatically generated

A. Cau cao cao mãi

Tàu vươn giữa trời.

(Ngô Viết Dinh)

B. Cây dừa xanh toả nhiều tàu

Dang tay đón gió, gật đầu gọi trăng.

(Trần Đăng Khoa)

C. Đàn trâu ra đồng sớm

Đội cả sương mà đi.

(Nguyễn Lãm Thắng)

D. Cơn mưa rả rích đêm hè

Gió đưa mát lạnh bốn bề không gian.

(Nguyễn Trọng Hoàn)

Câu 6.

Câu văn nào dưới đây mô tả đúng bức tranh sau?

A path through a forest

Description automatically generated

A. Con đường mòn nhỏ, ngoằn ngoèo dẫn vào rừng cây đang ngả màu vàng rợi.

B. Sau cơn mưa, cây cối trong rừng trở nên xanh tươi, tràn đầy sức sống hơn.

C. Cây đa cổ thụ trong làng toả cành lá xanh, gọi đến bao nhiêu là chim ríu rít.

D. Mùa hạ, lá phong xanh mướt, che rợp mát con đường nhỏ.

Câu 7.

Từ nào dưới đây có nghĩa là "nói nhỏ nhẹ, vừa đủ nghe để tâm sự, bày tỏ tình cảm"?

A. trò chuyện

B. thủ thỉ

C. than vãn

D. khúc khích

Câu 8.

Trong giờ Mĩ thuật, thấy Trâm quên mang hộp màu, Vy vui vẻ cho Trâm dùng chung với mình. Trong tình huống này, Trâm nên nói gì với Vy?

A. Chiều nay tan học cậu cho tớ đi nhờ về nhé!

B. Bức tranh này là do cậu vẽ phải không?

C. Tớ cảm ơn cậu nhiều nhé! Bút màu của cậu đẹp quá!

D. Tớ xin lỗi vì đã làm gãy bút màu của cậu!

Câu 9.

Câu tục ngữ nào dưới đây khuyên chúng ta phải luôn nhớ về cội nguồn, biết ơn tổ tiên?

A. Con có mẹ như măng ấp bẹ.

B. Chim có tổ, người có tông.

C. Con hơn cha là nhà có phúc.

D. Một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy.

Câu 10.

Giải câu đố sau:

Hỏi ai vẽ thật tài hoa

Người, vật, phong cảnh hiện ra có hồn?

A. hoạ sĩ

B. nhạc sĩ

C. ca sĩ

D. bác sĩ

Câu 11.

Nghe và cho biết đoạn văn dưới đây miêu tả khung cảnh thiên nhiên vào thời gian nào?

((Audio))

A. buổi sáng

B. buổi trưa

C. buổi đêm

D. buổi chiều

Câu 12.

Đáp án nào ghép với "Cầu vồng" để tạo thành câu văn có sử dụng biện pháp so sánh thích hợp?

A. cong cong, hiện lên với các dải màu rực rỡ

B. như dải lụa sặc sỡ vắt ngang bầu trời

C. xuất hiện trên bầu trời sau khi cơn mưa tạnh

D. như một tấm thảm khổng lồ đỏ thắm trên bầu trời

Câu 13.

Câu văn nào dưới đây sử dụng biện pháp so sánh để mô tả bức tranh sau?

A group of kids running in a field

Description automatically generated

A. Đêm càng về khuya, vầng trăng khuyết càng sáng rõ trên bầu trời tựa như một con thuyền cong mui.

B. Đêm Trung thu, các em nhỏ cùng nhau rước đèn khiến con đường làng trở nên lung linh hơn.

C. Đêm nay, bầu trời không sao, chỉ có vầng trăng sáng tươi, tròn vành vạnh như cái đĩa chiếu ánh sáng xuống thôn xóm yên bình.

D. Những ngôi sao trên bầu trời sáng lấp lánh như những hạt kim tuyến rắc lên tấm thảm nhung.

Câu 14.

Đọc đoạn văn dưới đây và chọn các nhận xét đúng:

(1) Cây cao chừng gần bốn mét, thân to như cái cột nhà, cứng cáp và chắc nịch . (2) Tán cây rất rộng, lá cây như lá me non. (3) Mỗi khi có gió thổi qua, lá úa vàng rơi lả tả xuống như mưa. (4) Vào mùa hoa, trên tán lá xanh um nở đầy những chùm hoa lớn đỏ rực. (5) Chúng kết thành chùm như thắp lửa giữa trời.

(Sưu tầm)

[[A]]

A. Đoạn văn có 4 câu sử dụng biện pháp so sánh.

[[B]]

B. Câu (1) và (2) là câu nêu đặc điểm.

[[C]]

C. Câu (3) không có từ chỉ đặc điểm.

[[D]]

D. Câu (5) là câu giới thiệu.

[[E]]

E. Các từ in đậm trong đoạn văn là từ chỉ đặc điểm.

Câu 15.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

(1) Bạch dương nổi tiếng là loài cây biểu tượng của nước Nga. (2) Bạch dương xanh ngắt vào mùa hè, che mát các con đường dọc ngoại ô Mát-xcơ-va. (3) Mùa thu, lá cây vàng rợi, nguy nga và man mác buồn. (4) Du khách đến Mát-xcơ-va vào mùa thu đều tìm đến và chiêm ngưỡng cảnh đẹp đặc trưng này của thành phố.

(Theo Băng Thanh)

Trong đoạn văn trên, câu văn số [[4]] là câu nêu hoạt động.

Câu 16.

Điền từ còn thiếu vào chỗ trống để hoàn thành thành ngữ sau:

Thức [[khuya]] dậy sớm

Câu 17.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "huy, triển, phát" có thể ghép được [[6]] từ.

Câu 18.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành đoạn hội thoại sau:

Chiều hôm qua [[,]] bạn Tuấn qua nhà rủ bạn Tú đi chơi bóng đá [[.]] Đứng ngoài cổng, Tuấn gọi:

- Tú ơi, đi ra sân bóng chơi đi!

Tú trả lời:

- Tớ chưa làm xong bài tập, cậu đợi tớ tí được không [[?]]

Câu 19.

Giải câu đố sau:

Giữ nguyên sáng ở trời cao

Sắc vào nhạc khí dạt dào thanh âm.

Từ giữ nguyên là từ gì?

Đáp án: từ [[sao]] .

Câu 20.

Ghép hai vế với nhau để tạo thành câu tục ngữ hoàn chỉnh.

- Đói cho sạch, [[rách cho thơm.]]

- Đất có lề, [[quê có thói.]]

- Chỗ ướt mẹ nằm, [[chỗ ráo con lăn.]]

Cột bên phải

- quê có thói.

- rách cho thơm.

- chỗ ráo con lăn.

Câu 21.

Ghép hai vế với nhau để tạo thành câu có hình ảnh so sánh thích hợp.

- Chiếc lông nhím [[nhọn hoắt như một mũi tên.]]

- Bộ lông của vịt con [[vàng óng, mượt như tơ.]]

- Đôi mắt của chú mèo [[tròn xoe như hai hòn bi ve.]]

Cột bên phải

- tròn xoe như hai hòn bi ve.

- nhọn hoắt như một mũi tên.

- vàng óng, mượt như tơ.

Câu 22.

Nối câu ở cột bên trái với nhóm thích hợp ở cột bên phải.

- Quyên đang đọc sách trong thư viện. [(Câu nêu hoạt động)]

- Thuỷ Tiên có mái tóc dài màu hạt dẻ. [(Câu nêu đặc điểm)]

- Phong là người bạn thân thiết nhất của em. [(Câu giới thiệu)]

Cột bên phải

- Câu nêu hoạt động

- Câu giới thiệu

- Câu nêu đặc điểm

Câu 23.

Ghép hai tiếng với nhau để tạo thành từ đúng.

- sa [(mạc)]

- xa [(cách)]

- lắng [(nghe)]

- nắng [(mưa)]

- trân [(trọng)]

- chân [(thành)]

Cột bên phải

- nghe

- thành

- cách

- mạc

- trọng

- mưa

Câu 24.

Hãy xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp.

- phòng khách

- yêu thương

- bố mẹ

- kính trọng

- ông nội

- quý mến

- ngôi nhà

- em gái

Dưới đây là các nhóm:

Từ ngữ chỉ người thân trong gia đình [[bố mẹ || ông nội || em gái]], [[bố mẹ || ông nội || em gái]], [[bố mẹ || ông nội || em gái]]

Từ ngữ chỉ tình cảm với người thân [[yêu thương || kính trọng || quý mến]], [[yêu thương || kính trọng || quý mến]], [[yêu thương || kính trọng || quý mến]]

Câu 25.

Hãy xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp.

- tìm hiểu

- xe lửa

- khắc phục

- lí thú

- máy bay

- xuất sắc

- tàu ngầm

- tài ba

- học tập

Dưới đây là các nhóm:

Từ ngữ chỉ sự vật [[xe lửa || máy bay || tàu ngầm]], [[xe lửa || máy bay || tàu ngầm]], [[xe lửa || máy bay || tàu ngầm]]

Từ ngữ chỉ đặc điểm [[lí thú || xuất sắc || tài ba]], [[lí thú || xuất sắc || tài ba]], [[lí thú || xuất sắc || tài ba]]

Từ ngữ chỉ hoạt động [[tìm hiểu || khắc phục || học tập]], [[tìm hiểu || khắc phục || học tập]], [[tìm hiểu || khắc phục || học tập]]

Câu 26.

Sắp xếp các tiếng sau thành câu hoàn chỉnh.

- lưỡi

- Trên

- liềm.

- như

- trời,

- cong

- vầng

- trăng

[(Trên)] [(trời,)] [(vầng)] [(trăng)] [(cong)] [(như)] [(lưỡi)] [(liềm.)]

Câu 27.

Sắp xếp các chữ sau thành từ chỉ phẩm chất của con người.

n

t

i

ê

h

m

ố

k

[(t)] [(h)] [(ô)] [(n)] [(g)] [(m)] [(i)] [(ê)] [(k)]

Câu 28.

Sắp xếp các câu sau thành đoạn văn hoàn chỉnh.

- Quả bằng lăng non có màu xanh hơi tím, khi già chuyển màu nâu.

- Rồi hè sang, những bông hoa thi nhau nở rộ, cánh hoa mềm mại như lụa.

- Mùa xuân, những nụ hoa bằng lăng nhỏ xinh bắt đầu xuất hiện.

- Cuối hè, bằng lăng tua tủa những quả non.

[(Mùa xuân, những nụ hoa bằng lăng nhỏ xinh bắt đầu xuất hiện.)]

[(Rồi hè sang, những bông hoa thi nhau nở rộ, cánh hoa mềm mại như lụa.)]

[(Cuối hè, bằng lăng tua tủa những quả non.)]

[(Quả bằng lăng non có màu xanh hơi tím, khi già chuyển màu nâu.)]

Câu 29.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống:

Nước chườn qua kẽ đá, lách qua những mỏm đá ngầm, tung bọt trắng xoá.

Đoạn văn trên có từ [[chườn]] viết sai chính tả, sửa lại là [[trườn]] .

Câu 30.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống:

A person on a boat in a lake surrounded by pink flowers

Description automatically generated

Búp sen hồng như chiếc [[bút lông]] viết thơ lên trời xanh.